

**CÔNG TY TNHH Y DƯỢC MINH QUANG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH Y DƯỢC MINH QUANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH QUANG PHARMACY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MINH QUANG PHARMACY CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109612152

**3. Ngày thành lập:** 27/04/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 28, ngõ 163, đường Trần Phú, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983985683

Fax:

Email: Leductrong83@gmail.com

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Hoạt động của cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; | 4772(Chính) |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn dụng cụ y tế<br>- Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh<br>- Hoạt động của cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc                                                                                                                               | 4649        |
| 3.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế                                                                                                                                                                                                                                     | 4659        |
| 4.  | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật<br>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc                                                                                                                                                                                                                          | 7120        |
| 5.  | Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng<br>- Hoạt động của cơ sở kinh doanh sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ                                                                                                                                            | 4632        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 6.  | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động của cơ sở sản xuất thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng<br>- Hoạt động của cơ sở sản xuất sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 1079 |
| 7.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động môi giới thương mại<br>- Đại lý bán hàng hóa<br>(Loại trừ Hoạt động của các đấu giá viên)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4610 |
| 8.  | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket);<br>- Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket);<br>- Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác: Bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, cửa hàng bách hóa (trừ siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi), bán nhiều loại hàng hóa: Quần áo, giày dép, đồ dùng gia đình, hàng ngũ kim, lương thực, thực phẩm, trong đó lương thực, thực phẩm, đồ uống hoặc sản phẩm thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng nhỏ hơn các mặt hàng khác | 4719 |
| 9.  | Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 2023 |
| 10. | Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa<br>Chi tiết: Hoạt động của:<br>- Phòng khám đa khoa;<br>- Phòng khám chuyên khoa, bác sỹ gia đình;<br>- Phòng chẩn trị y học cổ truyền;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 8620 |
| 11. | Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động của cơ sở dịch vụ y tế bao gồm:<br>Cơ sở dịch vụ xoa bóp;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 8699 |
| 12. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(trừ hoạt động báo chí)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 8230 |
| 13. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ những mặt hàng thuộc danh mục cấm, tạm dừng xuất nhập khẩu)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 8299 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.368.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: LÊ ĐỨC TRỌNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/03/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001083038785

Ngày cấp: 04/08/2020

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Vĩnh Hạ, Xã Khai Thái, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Vĩnh Hạ, Xã Khai Thái, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội